TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 28-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Hà Nam

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Thọ

Ông Nguyễn Văn Thành

- *Thư ký phiên toà*: Bà Ngô Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà***: Ông Lưu Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số 23/2020/TLST-HS ngày 18/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 17/4/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên bị cáo: **Trần Thị Th,** sinh năm 1987; tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: 89 T, phường Tr, TP N, tỉnh Nam Định; chỗ ở: 19/1 Ng, phường Tr, TP N, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Trần Đăng L (sinh năm 1953), Con bà: Hoàng Thị S (sinh năm 1955); gia đình có 03 anh chị em, Th là con thứ 3; chồng: Lê Văn N, sinh năm: 1985; con: có 02 con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 05/12/2019 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nam Định.

Tại phiên bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 10h15’ ngày 05/12/2019, tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư đường Đ, xã Đ1,

huyện N, tỉnh Nam Định, phát hiện một người phụ nữ đang dừng xe máy một mình trước cửa hàng tạp hóa Trung Kiên có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Người phụ nữ khai tên là Trần Thị Th, sinh năm 1987; ĐKHKTT: 89 T, phường Tr, TP N, tỉnh Nam Định. Quá trình kiểm tra, Trần Thị Th đã tự giác lấy ở trong hộc xe phía trước bên trái xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE màu đỏ, trắng: BKS 18K1 - 11467 mà Th đang đi 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa 02 túi nylon màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng 4x7 (cm), bên trong mỗi túi đều đựng các cục chất bột màu trắng (Th khai nhận đó là 02 túi Heroine của Th đang mang đi bán cho khách để kiếm lời). Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong tại chỗ số ma túy vừa thu giữ của Trần Thị Th theo đúng quy định của pháp luật (ký hiệu là T) và đưa Th về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ1, huyện N, tỉnh Nam Định để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 7, 8). Ngoài ra còn thu giữ của Trần Thị Th 01 (một) điện thoại di động hiệu MASSTEL màu vàng cam đã cũ, 01 (một) điện thoại di động màu xanh Đ đã cũ, mặt sau điện thoại có chữ REDMI; 01 xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE màu đỏ, trắng đã cũ BKS 18K1 – 11467 (BL 10).

Khám xét nhà, nơi ở của Trần Thị Th không thu giữ gì thêm (BL 12, 13).

Tại bản kết luận giám định số: 1090/GĐKTHS ngày 06/12/2019 của phòng KTHS - Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) túi nylon màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng 4x7 (cm) được niêm phong ký hiệu T gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy Heroine. Tổng khối lượng: 6,854gam (BL 25).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thị Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 19h00’ ngày 04/12/2019, Th một mình đến khu vực ga Nam Định thuộc phường Trần Đăng Ninh, TP N, tỉnh Nam Định gặp một người đàn ông (Th không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này) hỏi mua 02 (hai) chỉ Heroine, người đàn ông này đồng ý bán 02 chỉ Heroine với giá 6.000.000đ, Th lấy 6.000.000đ đưa cho người này và nhận 02 túi Heroine (02 chỉ Heroine) bỏ vào túi áo khoác đi về nhà. Khi về đến nhà Th treo áo khoác bên trong có 02 túi Heroine lên mắc áo tại phòng ngủ của Th. Đến sáng ngày 05/12/2019, Th đang ở nhà thì có một người đàn ông gọi điện thoại cho Th hỏi mua 02 chỉ Heroine (Th không biết tên, tuổi, địa chỉ và không nhớ số điện thoại người này). Th đồng ý và thống nhất với người đàn ông đó giá 02 chỉ Heroine là 6.600.000đ và hẹn nhau giao dịch mua bán ma túy ở khu vực ngã tư đường Đ, xã Đ1, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau đó, Th lấy chiếc áo khoác bên trong có đựng 02 túi Heroine mặc lên người rồi một mình Th đi xe mô tô AIR BLADE màu đỏ trắng BKS 18K1 - 11467 đến điểm hẹn giao dịch bán ma túy. Khi đến khu vực ngã tư gần chợ Chùa, Thị trấn N1, huyện

N, tỉnh Nam Định, Th dừng xe, lấy mảnh giấy gói 02 túi nylon bên trong có đựng Heroine rồi giấu vào trong hộc phía trước bên trái xe mô tô AIR BLADE màu đỏ, trắng BKS 18K1 - 11467 rồi tiếp tục điều khiển xe đến điểm hẹn để bán ma túy cho khách. Khoảng 10h15' ngày 05/12/2019, Th đến khu vực ngã tư đường Đ, xã Đ1, huyện N, tỉnh Nam Định dừng xe trước cửa hàng tạp hóa Trung Kiên thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên (BL 88-91).

* *Các tình tiết có liên quan:* Đối với người người đàn ông bán Heroine cho Th và người đàn ông mua Heroine của Th do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không thể xác minh, xử L được.

* *Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử L vật chứng của Trần Thị Th:* 01 (một) điện thoại di động MASSTEL màu vàng cam đã cũ, 01 (một) điên thoại di động màu xanh Đ đã cũ, mặt sau điện thoại có chữ REDMI cần tạm giữ để xử L theo vụ án và đảm bảo thi hành án đối với bị can.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE màu đỏ, trắng đã cũ BKS 18K1 - 11467, Th khai nhận chiếc xe trên Th mượn của anh Phùng Tuấn H1 (sinh năm 1981, trú tại: Thị trấn N1, huyện N, tỉnh Nam Định) để đi lại. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an Thị trấn N1, huyện N, tỉnh Nam Định. Công an Thị trấn N1 cung cấp không có người họ tên Phùng Tuấn H1, sinh năm 1981 cư trú tại địa phương. Do chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE màu đỏ, trắng đã cũ BKS 18K1 – 11467 được mua bán nhiều lần hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử L theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 11/CT-VKS- P1 ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Thị Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 BLHS 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: Bị cáo Trần Thị Th đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định trong bản luận tội đã giữ nguyên tội danh, điều luật áp dụng trong cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX:

Áp dụng Điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Thị Th từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Ngoài ra còn đề nghị về xử L vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 05/12/2019, Trần Thị Th có hành vi mua trái phép 6,854 gam Heroine với giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) từ TP N mang về huyện N, tỉnh Nam Định để bán cho khách với giá 6.600.000 đồng (sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) để kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Th đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (Viết tắt BLHS năm 2015). Như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản L các chất ma túy của Nhà nước ta, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức về tác hại của ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong các nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội xâm hại tới đạo đức và sức khỏe của con người, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi và hám lời nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm rất nghiêm trọng, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án bị cáo Trần Thị Th thành khẩn khai báo; vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015 để xử phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt

tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Hội đồng xét xử xét thấy cần:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong số 1090/GĐKTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel mầu vàng cam đã cũ, mà bị cáo Th đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Tuyên trả lại cho bị cáo Th 01(Một) chiếc điện thoại di động mầu xanh Đ, mặt sau có chữ Redmi, vì không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Th phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Thị Th 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 05 tháng 12 năm 2019. Phạt tiền bị cáo Trần Thị Th 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử L vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong số 1090/GĐKTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định;

Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel mầu vàng cam đã cũ;

Tuyên trả lại cho bị cáo Th 01(Một) chiếc điện thoại di động mầu xanh Đ, mặt sau có chữ Redmi. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Chi tiết vật chứng được nêu trong Biên bản giao nhận vật chứng số 29/20 ngày 18/02/2020, giữa phòng PC04 Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS năm 2015; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND-CC, VKSND-CC;
- VKS và CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Hà Nam